

Bản án số: **26/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 05 tháng 08 năm 2022

V/v “ly hôn, nuôi con chung”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ- THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Phạm Thị Thanh Thủy**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Phạm Thuận**

Bà **Nguyễn Thị Hồng**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Phan Thị Quỳnh Như** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Bà **Võ Thị Minh Hiếu** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 08 năm 2022 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 78/2022/TLST-HNGĐ V/v “tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” ngày 24 tháng 03 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2022/QĐXX-ST ngày 20 tháng 06 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 78/2022/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 07 năm 2022 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Bà **Hồ Thị Ch** – Sinh năm 1991

Địa chỉ thường trú: Tổ X, phường AK, quận TK, thành phố Đà Nẵng.

Nơi tạm trú: tổ tổ Y, thôn TC, xã BT, huyện TB, tỉnh Quảng Nam.

**- Bị đơn:** Ông **Nguyễn Đức C** – Sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ X, phường AK, quận TK, thành phố Đà Nẵng.

(Các bên đương sự có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**\* Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn là bà Hồ Thị Ch trình bày:**

**- Về quan hệ hôn nhân:** Bà Hồ Thị Ch và ông Nguyễn Đức C kết hôn với nhau năm vào năm 2019 có đăng ký kết hôn tại UBND phường HP, quận CL, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại Tổ X, phường AK, quận TK, thành phố Đà Nẵng. Vợ chồng chung sống được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hòa hợp bất đồng quan điểm sống. Tháng 01 năm 2020 bà Ch đã về nhà cha mẹ ruột tại xã BT, huyện TB, tỉnh Quảng Nam sinh con. Vợ chồng đã sống ly thân từ đó cho đến nay không còn quan tâm, lo lắng chăm sóc cho nhau. Do nhận thấy tình cảm của vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc nên bà Ch yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với ông Nguyễn Đức C.

- *Về con chung*: bà Ch xác nhận vợ chồng có 01 (một) con chung là Nguyễn Tấn Ph – Sinh ngày: 19/09/2020. Ly hôn, bà Ch có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Tấn Ph và không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con chung.

Đối với trình bày của ông C cho rằng bà Ch thiếu tư cách đạo đức để nuôi dạy con và không đủ điều kiện kinh tế để nuôi con, môi trường giáo dục để cháu P lớn lên không đảm bảo thì bà Ch cho rằng không đúng sự thật vì từ khi bà sinh cháu Nguyễn Tấn Ph đến nay một mình bà là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu P. Bản thân bà có công việc cho thu nhập ổn định là nhân viên kinh doanh Công ty CP Thương mại dịch vụ XNK TNC với mức lương mỗi tháng 6.000.0000 đồng đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: bà Ch xác nhận không có.

**\* Quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, bị đơn ông Nguyễn Đức C trình bày:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông C thống nhất như lời trình bày của bà Ch về thời gian, điều kiện kết hôn. Ông C và bà Hồ Thị Ch kết hôn với nhau vào năm 2019, đăng ký kết hôn tại UBND phường HP, quận CL, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, Bà Ch đã về nhà cha mẹ ruột sinh sống từ tháng 01 năm 2020 đến nay. Hiện nay ông không còn tình cảm gì với bà Ch và nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không thể hàn gắn được nên bà Ch khởi kiện ly hôn thì ông đồng ý.

- *Về con chung*: Ông C xác nhận vợ chồng có 01 (một) người con chung là Nguyễn Tấn Ph – Sinh ngày: 19/09/2020. Ly hôn, ông C không đồng ý giao con chung cho bà Ch nuôi dưỡng do bà Ch thiếu tư cách đạo đức để nuôi dạy con và không đủ điều kiện kinh tế để nuôi con, môi trường giáo dục để cháu P lớn lên không đảm bảo. Ông C muốn trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu bà Ch cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: ông C xác nhận không có.

**\* Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê:**

*Về thủ tục tố tụng*: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê thống nhất về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm

phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn, bị đơn đã được đảm bảo thực hiện đúng, đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

*Về nội dung:*

- *Về quan hệ hôn nhân:* Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 51, 56 luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của bà Hồ Thị Ch xin ly hôn với ông Nguyễn Đức C.

- *Về con chung:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 81, 82, 83, 84 luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của bà Hồ Thị Ch giao con chung Nguyễn Tấn Ph cho bà Ch trực tiếp nuôi dưỡng, ông Nguyễn Đức C không cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Bà Hồ Thị Ch và ông Nguyễn Đức C xác nhận không có nên không đề cập đến.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:*

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Bà Hồ Thị Ch khởi kiện “Ly hôn” đối với bị đơn là ông Nguyễn Đức C có địa chỉ cư trú tại phường AK, quận TK, thành phố Đà Nẵng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định tại các Điều 208; 209; 210; 211 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, nguyên đơn xuất trình chứng cứ là Đơn xin xác nhận mức lương đề ngày 07/07/2022 đã được Công ty CP Thương mại dịch vụ XNK TNC xác nhận.

[2] *Về nội dung tranh chấp:*

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Hồ Thị Ch và ông Nguyễn Đức C có thời gian tìm hiểu và kết hôn vào năm 2019 có đăng ký kết hôn tại UBND phường HP, quận CL, thành phố Đà Nẵng. Việc kết hôn giữa bà Ch và ông C là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, lừa dối và không trái với quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân giữa bà Hồ Thị Ch và ông Nguyễn Đức C là hợp pháp. HĐXX xét thấy quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bà Hồ Thị Ch và ông Nguyễn Đức C đều xác nhận trong quá trình chung sống giữa hai vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống và không còn tình cảm gì với nhau, vợ chồng đã sống ly thân nên đều mong muốn ly hôn. Do mâu thuẫn giữa bà Ch, ông C đã thực sự trầm trọng, đời sống chung

không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt, HĐXX chấp nhận cho bà Hồ Thị Ch được ly hôn với ông Nguyễn Đức C theo Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- *Về con chung*: Các bên đương sự xác nhận quá trình chung sống có 01 con chung là Nguyễn Tấn Ph – Sinh ngày 19/09/2020. Ly hôn, bà Hồ Thị Ch và ông Nguyễn Đức C đều mong muốn được nuôi con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

HĐXX thấy việc giao con chung cho người chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng phải căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, ông Nguyễn Đức C cho rằng bà Ch thiếu tư cách đạo đức để nuôi dạy con và không đủ điều kiện kinh tế để nuôi con, môi trường giáo dục để cháu P lớn lên không đảm bảo nhưng không cung cấp tài liệu chứng cứ chứng minh cho ý kiến của mình. Ông C mong muốn trực tiếp nuôi con chung nhưng cũng không cung cấp cho Tòa án chứng cứ chứng minh về điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Tại phiên tòa, các bên cùng thừa nhận từ khi sinh cháu Nguyễn Tấn Ph đến nay bà Ch là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu P. Bản thân bà Ch có công việc cho thu nhập ổn định, hiện là nhân viên kinh doanh Công ty CP Thương mại dịch vụ XNK TNC với mức lương mỗi tháng 6.000.0000 đồng. Hơn nữa, theo quy định khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình 2014 quy định “Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi...”, tính đến thời điểm xét xử ngày 05/08/2022 cháu Nguyễn Tấn Ph – Sinh ngày 19/09/2020 chưa đủ 36 tháng tuổi, đang còn nhỏ rất cần sự chăm sóc yêu thương của người mẹ. Xét thấy, việc giao con chung cho bà Ch chăm sóc nuôi dưỡng sẽ đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung, phù hợp với các điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên HĐXX chấp nhận giao con chung Nguyễn Tấn P cho bà Ch trực tiếp nuôi dưỡng.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay bà Hồ Thị Ch không yêu cầu ông Nguyễn Đức C phải cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Bà Hồ Thị Ch, ông Nguyễn Đức C xác nhận không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] *Về án phí*: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bà Hồ Thị Ch phải nộp 300.000đ tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Căn cứ vào:** - Các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Các Điều 147, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**Tuyên xử:**

**1.** Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của của bà Hồ Thị Ch.

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Hồ Thị Ch – sinh năm 1991 được ly hôn với ông Nguyễn Đức C – sinh năm 1985.

- *Về con chung:* Giao con chung Nguyễn Tấn Ph – Sinh ngày: 20/10/2020 cho bà Hồ Thị Ch trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Đức C không cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Bà Hồ Thị Ch, ông Nguyễn Đức C xác nhận không có nên không xem xét giải quyết.

**2.** Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) bà Hồ Thị Ch phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0002599 ngày 24.03.2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Bà Hồ Thị Ch đã nộp đủ tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

**3.** Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều Điều 06, 07, 07a và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện Kiểm sát Thanh Khê;
- Chi cục Thi hành án Thanh Khê;
- UBND phường HP, quận CL; (Giấy CNKH số 54/2019 ngày 17/06/1919)
- Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thị Thanh Thủy**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các hội Thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Viện Kiểm sát Thanh Khê;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- Chi cục Thi hành án Thanh Khê;
- UBND phường Hòa Phát,  
quận Cẩm Lệ;  
(Giấy CNKH số 54/2019  
ngày 17/06/1919)
- Hồ sơ vụ án.

**Phạm Thị Thanh Thủy**